

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
SỞ CÔNG THƯƠNG

Chuyên đề
Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý chợ

Gia Lai, tháng 7 năm 2025

NỘI DUNG

1

- GIỚI THIỆU CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ CHỢ

2

- PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI

3

- QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG CHỢ DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ

4

- XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN GIÁ ĐỐI VỚI DỊCH VỤ SỬ DỤNG DIỆN TÍCH BÁN HÀNG TẠI CHỢ

5

- XÂY DỰNG CHỢ KINH DOANH THỰC PHẨM ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI TCVN 11856:2017



GIỚI THIỆU CÁC VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ PHÁT TRIỂN VÀ QUẢN LÝ CHỢ

- Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;
- Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của UBND tỉnh về phân cấp quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Bình Định;
- Quyết định số 33/2025/QĐ-UBND ngày 15/04/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Nội quy mẫu về chợ trên địa bàn tỉnh Bình Định
- Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 06/05/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.
- Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính về việc ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.
- Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 139/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại

- Thông tư số 01/2025/TT-BTC ngày 09/01/2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ.
- Kế hoạch 2772/KH-UBND ngày 23/11/2024 của UBND tỉnh Gia Lai Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.
- Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 7/5/2025 của UBND tỉnh Gia Lai Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

VAI TRÒ, Ý NGHĨA CỦA CHỢ TRUYỀN THỐNG HIỆN NAY

- 1. Là trung tâm giao lưu kinh tế, thương mại đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa của người dân;
- 2. Góp phần phát triển kinh tế địa phương, tạo việc làm, nâng cao đời sống cho người dân;
- 3. Là nơi bảo tồn văn hóa, phong tục tập quán của người dân địa phương.
- 4. Đòi hỏi quản lý nhà nước hiệu quả để bảo đảm an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường. An toàn thực phẩm, phòng cháy, chữa cháy...

PHÂN HẠNG CHỢ VÀ CẤP QUẢN LÝ

- Điều 3 quy định chợ có 3 hạng:
- 1. Chợ hạng 1 có hơn 400 điểm kinh doanh
- 2. Chợ hạng 2 có hơn 200 và nhỏ hơn 400 điểm kinh doanh
- 3. Chợ hạng 3 có nhỏ hơn 200 điểm kinh doanh
- Hiện nay trên toàn tỉnh có 282 chợ, trong đó: phân theo hạng chợ có 13 chợ hạng I, 33 chợ hạng II, 229 chợ hạng III và 7 chợ tạm. Trong đó tỉnh Bình Định cũ có 184 chợ, trong đó: phân theo hạng chợ có 12 chợ hạng I, 21 chợ hạng II, 151 chợ hạng III và 7 chợ tạm. ; tỉnh Gia Lai cũ 98 chợ, trong đó: phân theo hạng chợ có 01 chợ hạng I, 12 chợ hạng II, 78 chợ hạng III và 7 chợ tạm.



PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CẤP TỈNH THEO NGHỊ ĐỊNH 60/2024/NĐ-CP

- Cấp tỉnh: UBND tỉnh đóng vai trò chủ đạo trong việc định hướng và quản lý tổng thể các hoạt động liên quan đến chợ trên địa bàn, cụ thể:
 - 1. Ban hành các quy định: (1) phân cấp trách nhiệm quản lý; (2) tiêu chí, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư; (3) mức giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; (4) Nội quy chợ mẫu.
 - 2. Phê duyệt, công bố: Phương án xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn tỉnh.
 - 3. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát:
 - 4. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo Phụ lục II tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC HUYỆN THEO NGHỊ ĐỊNH 60/2024/NĐ-CP CHUYỂN SANG CẤP XÃ THEO NGHỊ ĐỊNH 139/2025/NĐ-CP

- Cấp huyện: là đơn vị trực tiếp triển khai và quản lý chợ trên địa bàn, tuân thủ theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, nhiệm vụ chính cụ thể:
- 1. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về chợ.
- 2. Phê duyệt, chấp thuận: (1) phê duyệt dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ theo thẩm quyền được phân cấp; (3) chấp thuận chủ trương đầu tư đối với chợ do nhà đầu tư đề xuất.
- 3. Thực hiện quản lý: (1) cấp, sửa đổi, bổ sung Giấy ĐDKKD chợ; (2) Kiểm tra, giám sát; (3) giải quyết vướng mắc, tranh chấp.

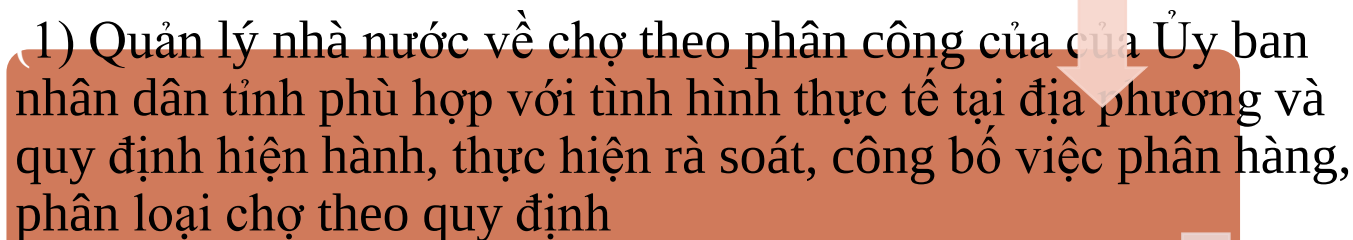
PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CẤP XÃ THEO NGHỊ ĐỊNH 60/2024/NĐ-CP

- Cấp xã: UBND cấp xã là đơn vị gần dân nhất, có vai trò quan trọng trong việc quản lý các hoạt động tại chợ và hỗ trợ người dân, thương nhân, trách nhiệm chính cụ thể sau:
- 1. Quản lý, giám sát trực tiếp: (1) quản lý giám sát trực tiếp chợ hạng 3, hạng 3 trên địa bàn (trừ chợ đã giao cho DN, HTX quản lý khai thác kinh doanh); (2) phối hợp đơn vị quản lý, khai thác về an ninh trật tự, VSMT, ATTP, PCCC.
- 2. Hỗ trợ giải quyết: (1) thương nhân hoạt động đúng theo quy định; (2) Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, thương nhân trong phạm vi thẩm quyền; (3) Báo cáo định kỳ, đột xuất lên UBND cấp huyện

Điều 17 Nghị định số 139/2025/NĐ-CP quy định “Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý chợ quy định tại điểm a khoản 8 Điều 38; điểm 1 Mục I Phụ lục II; Mục V Phụ lục II Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ”. Việc thực hiện cụ thể như sau:

tình hình thực tế tại địa phương và quy định hiện hành, thực hiện rà soát, công bố việc phân hàng, phân loại chợ theo quy định

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CHỢ TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 139/2025/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 146/2025/NĐ-CP NGÀY 12/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ



(1) Quản lý nhà nước về chợ theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và quy định hiện hành, thực hiện rà soát, công bố việc phân hàng, phân loại chợ theo quy định

(2) Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ tùy vào nhu cầu, điều kiện, tình hình cụ thể của từng địa phương.

(3) Niêm yết công khai Phương án chuyển đổi mô hình chợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có chợ chuyển đổi, trên trang thông tin điện tử theo quy định và trụ sở ban quản lý chợ

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CHỢ TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 139/2025/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 146/2025/NĐ-CP NGÀY 12/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

Điều 21 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP quy định “Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công Thương về c
đạo, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về phát triển và quản lý chợ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38
Nghị định số 60/2024/NĐ-CP do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện”.

Quy định như trên phù hợp với nguyên tắc tạo chủ động cho địa phương; phù hợp với yêu cầu
phát triển chợ riêng của từng tỉnh; phù hợp với nguồn nhân lực, cơ sở vật chất sau khi thực
hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp chi
thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn;

Bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng chuyên môn của các đối tượng có
liên quan để đáp ứng yêu cầu công việc thông qua nhiều hình thức như khóa học, hội thảo,
diễn đàn...

Việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ theo nhu cầu của từng chợ, từng địa phương (an toàn thực
phẩm tại chợ, phòng chống cháy nổ, chuyển đổi số...). Bộ Công Thương sẽ hỗ trợ tìm kiếm và
mời giảng viên nếu địa phương có như cầu.

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CHỢ TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 139/2025/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 146/2025/NĐ-CP NGÀY 12/6/2025 CỦA CHÍNH PHỦ

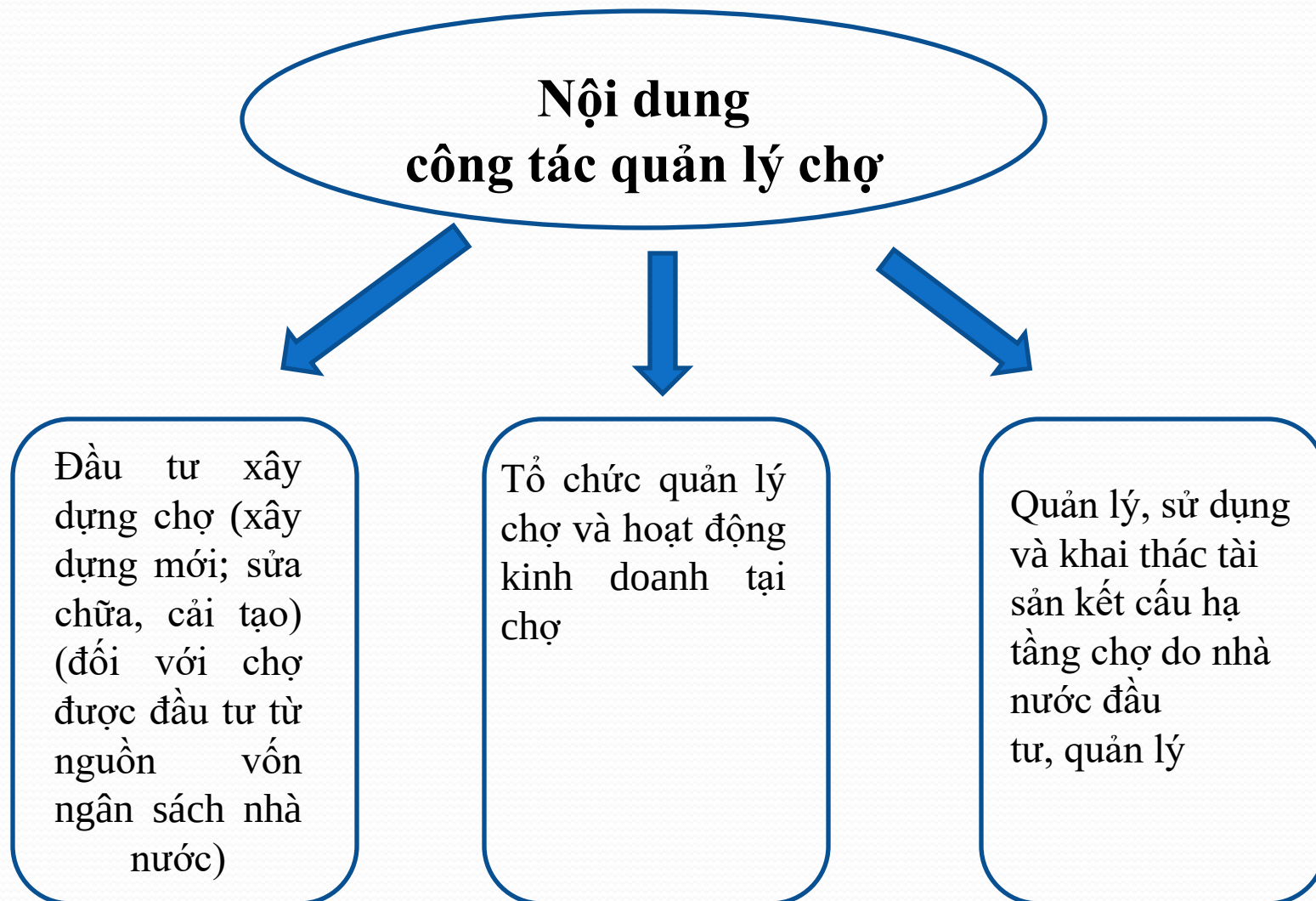
Quy định tại Nghị định số 139/2025/NĐ-CP và Nghị định số 146/2025/NĐ-CP liên quan đến quản lý chợ không quy định thủ tục hành chính.

Ngoài ra, tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định tại Chương IV Nghị định số 60/2024/NĐ-CP còn được điều chỉnh tại Nghị định số 125/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính và Nghị định 127/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp cấp thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 8 Nghị định 127/2025/NĐ-CP phân cấp Chủ tịch UBND cấp tỉnh phê duyệt đề án cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ liên quan đến quốc phòng, an ninh, không phải báo cáo Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương trước khi phê duyệt.

Điều 17 Nghị định 125/2025/NĐ-CP quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện được quy định tại khoản 2 Điều 15, khoản 2 Điều 17, điểm a khoản 3 Điều 29 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP do UBND cấp xã thực hiện; Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện được quy định tại Điều 17, điểm b khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 24, điểm a khoản 4 Điều 25, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 28, điểm a khoản 3 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 30, điểm b khoản 2 Điều 31 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP do UBND cấp xã thực hiện. **Để thực hiện được các nội dung này cần sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan có liên quan tại địa phương và đặc biệt là hướng dẫn của ngành tài chính.** Về hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính có liên quan, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định 1825/QĐ-BCT ngày 9/7/2025 của Bộ Công Thương về công bố TTHC mới ban hành trong lĩnh vực tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý.

PHÂN CẤP QUẢN LÝ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH



Trách nhiệm của UBND cấp xã trong đầu tư chợ

1. Phối hợp Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Lập kế hoạch dài hạn, ngắn hạn đầu tư, xây dựng, cải tạo chợ trên địa bàn theo quy hoạch

2. Chủ động cân đối nguồn vốn ngân sách nhà nước để đầu tư hoặc hỗ trợ vốn đầu tư phát triển chợ trên địa bàn căn cứ vào tình hình thực tiễn, tính cấp thiết, phù hợp với các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Tổ chức, triển khai việc đầu tư, xây dựng, cải tạo đối với các chợ sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

được quy định tại khoản 2, Điều 5, QĐ 06/2025/QĐ-UBND thuộc trách nhiệm của cấp huyện được chuyển cho cấp xã thực hiện sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp (VB này tỉnh Bình Định quy định)

Trách nhiệm của UBND cấp xã trong đầu tư chợ

4. Thực hiện việc quản lý quy hoạch, đầu tư, chất lượng công trình xây dựng theo quy định pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường và quy định phân cấp, thẩm quyền của UBND tỉnh

5. Chủ động cân đối nguồn ngân sách của địa phương để đầu tư, cải tạo nâng cấp kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý



Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về chợ đối với UBND cấp xã

1. Tại Điều 4 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP; Tại Điểm a Khoản 8 Điều 38: quy định về thẩm quyền phân hạng chợ đã được Rà soát, công bố việc phân hạng, phân loại chợ trên địa bàn quản lý; Tổ chức quản lý đối với các chợ hạng 1 (bao gồm chợ đầu mối và chợ dân sinh), chợ hạng 2, hạng 3 được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn được quy định tại Nghị định 60/2024/NĐ-CP.

2. Quản lý nhà nước đối với tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh tại chợ đối với các chợ đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn. Việc quản lý các chợ đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật đấu thầu và các quy định khác liên quan

Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về chợ đối với UBND cấp xã

3. Tiếp nhận Phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ đối với các chợ đang hoạt động trên địa bàn quản lý để nắm bắt, theo dõi quản lý

4. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc rà soát, xây dựng phương án xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát, lấn chiếm hành lang, lề đường, không đảm bảo về an ninh trật tự, vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý

Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về chợ đối với UBND cấp xã

5. Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

6. Theo dõi, giám sát, kiểm tra các tổ chức quản lý chợ và hoạt động kinh doanh chợ trên địa bàn quản lý.

Khoản 1,2,3,4,5 được quy định tại khoản 2, Điều 7, QĐ 06/2025/QĐ-UBND thuộc trách nhiệm của cấp huyện, được chuyển cho cấp xã thực hiện sau khi thực hiện chính quyền 02 cấp

**Trách nhiệm của UBND cấp xã trong quản lý, sử dụng
và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu
tư, quản lý**

Chủ trì thực
hiện trách
nhiệm quản lý
nhà nước đối
với tài sản kết
cấu hạ
tầng chợ do
Nhà nước đầu
tư, quản lý
trên địa bàn
quản lý

Quyết định
điều chuyển
tài sản kết cấu
hạ tầng chợ
quản lý giữa
cơ quan,
đơn vị thuộc
phạm vi quản
lý

Quyết định giao,
thu hồi, thanh lý,
xử lý đối với tài
sản kết cấu hạ
tầng chợ
do cấp xã quản
lý; phê duyệt Đề
án cho thuê
quyền khai thác
tài sản kết cấu hạ
tầng chợ do cấp
xã quản lý

Trường hợp các
chợ hạng 2, hạng 3
đã giao cho Ban
quản lý chợ trực
thuộc
UBND cấp xã quản
lý, khai thác thì
tiếp tục thực hiện
theo quy định tại
khoản 2
Điều 36 Nghị định
60/2024/NĐ-CP

. Tại Điểm b khoản 6 Điều 34: Chỉ đạo rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý; hướng dẫn báo cáo kê khai, cập nhật dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh

Xây dựng Phương án giá đối với dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ

Việc xây dựng phương án giá do tổ chức quản lý chợ thực hiện và phải tuân thủ đúng quy định

Luật Giá năm 2023; Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Giá,

Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01/7/2024 của Bộ Tài chính về việc ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá

Quyết định 38/2025/QĐ-UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với Dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 7/5/2025 của UBND tỉnh Gia Lai Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Các quy định hiện hành khác liên quan

**PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH GIÁ CHUNG ĐỐI VỚI HÀNG HÓA,
DỊCH VỤ DO NHÀ NƯỚC ĐỊNH GIÁ
(Thông tư 45/2024/TT-BTC)**



Điều 8: Giá hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước

1. Công thức xác định giá



$$\text{Giá hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước} = \text{Giá thành hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước} + \text{Lợi nhuận (nếu có)} + \text{Thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có)} + \text{Thuế giá trị gia tăng, thuế khác (nếu có)}$$

Trong đó:

a) Giá thành hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước xác định theo công thức sau:

$$\text{Giá thành hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước} = \text{Giá thành sản xuất hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước} + \text{Chi phí bán hàng (nếu có)} + \text{Chi phí quản lý (nếu có)} + \text{Chi phí tài chính (nếu có)}$$

Trong đó:

- Giá thành sản xuất hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước xác định theo quy định tại Điều 9 Thông tư 45/2024/TT-BTC
- Cho phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính xác định theo quy định tại Điều 10 Thông tư 45/2024/TT-BTC

- b) Lợi nhuận xác định theo quy định tại Điều 11 Thông tư này;
- c) Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế khác thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế.



SỔ CÔNG THƯỜNG GIA LẠI

2. Bảng tính giá thành cho một (01) đơn vị hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước

Ký hiệu	Nội dung	Cách tính
A	Sản lượng tính giá hàng hóa, dịch vụ	
B	Giá thành sản xuất hàng hóa, dịch vụ	$B=1+2+3+4+5$
1	Chi phí vật tư trực tiếp	
2	Chi phí nhân công trực tiếp	
3	Chi phí khấu hao tài sản cố định trực tiếp	
4	Chi phí sản xuất chung	
5	Chi phí hợp lý, hợp lệ khác (nếu có) theo quy định phục vụ sản xuất (chưa tính ở trên)	
C	Chi phí bán hàng (nếu có)	
D	Chi phí quản lý (nếu có)	
Đ	Chi phí tài chính (nếu có)	
E	Tổng chi phí sản xuất, kinh doanh	$E=B+C+D+Đ$
G	Giá thành một (01) đơn vị hàng hóa, dịch vụ	$G=E/A$

**ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐỐI VỚI
“DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐIỆN TÍCH BÁN HÀNG TẠI
CHỢ ĐƯỢC ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN NHÀ
NƯỚC” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 38/2025/QĐ-
UBND ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh Bình Định)**



STT	Tên dịch vụ	Đặc điểm cơ bản của dịch vụ
1	Ki-ot bán hàng (Gian bán hàng) tại chợ	a) Đặc điểm chung - Là công trình độc lập hoặc một gian trong một dãy nhà thuộc phạm vi chợ đang hoạt động phù hợp với quy định; - Có mái, có tường/vách ngăn riêng biệt; - Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; - Có hệ thống điện, nguồn cấp điện; - Diện tích tối thiểu là 03m²/điểm; b) Đặc điểm riêng - Ki-ot có vị trí kinh doanh thuận lợi - Ki-ot có vị trí kinh doanh bình thường - Ki-ot có vị trí kinh doanh không thuận lợi



SỔ CÔNG THƯƠNG GIA LAI

STT	Tên dịch vụ	Đặc điểm cơ bản của dịch vụ
2	Diện tích đặt quầy hàng, sạp hàng trong nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái khác	a) Đặc điểm chung - Thuộc phạm vi của chợ đang hoạt động phù hợp với quy định; - Có mái che - Diện tích tối thiểu là 03m²/điểm; - Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; - Không đọng nước; - Không có tường bao cố định. b) Đặc điểm riêng - Quầy hàng, sạp hàng có vị trí kinh doanh thuận lợi - Quầy hàng, sạp hàng có vị trí kinh doanh bình thường - Quầy hàng, sạp hàng có vị trí kinh doanh không thuận lợi



STT	Tên dịch vụ	Đặc điểm cơ bản của dịch vụ
3	Diện tích bán hàng ngoài trời (ngoài nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái)	a) Đặc điểm chung - Thuộc phạm vi của chợ đang hoạt động phù hợp với quy định; - Có mặt bằng không đọng nước; - Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ. b) Đặc điểm riêng - Bán hàng có quy mô nhỏ (dưới 1m²) - Bán hàng có quy mô vừa (từ 1m² đến dưới 2m²) - Bán hàng có quy mô lớn (từ 2m² trở lên)

ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐỐI VỚI “DỊCH VỤ SỬ DỤNG ĐIỆN TÍCH BÁN HÀNG TẠI CHỢ ĐƯỢC ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN VỐN NHÀ NƯỚC” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 07/5/2025 của UBND tỉnh Gia Lai)

Tên dịch vụ	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật cơ bản của hàng hóa, dịch vụ
Dịch vụ sử dụng Ki-ốt, cửa hàng tại chợ	Là công trình độc lập hoặc một/nhiều cửa hàng, ki-ốt được bố trí cố định trong phạm vi chợ theo thiết kế xây dựng chợ. Trong đó, ki-ốt, cửa hàng: - Có diện tích sàn tối thiểu để bán hàng là 03m²; - Có mái che, có tường, vách ngăn riêng biệt; - Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ; - Có hệ thống điện, nguồn cấp điện; - Có mặt bằng không đọng nước; - Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy; - Dành cho đối tượng kinh doanh thường xuyên; Được phân loại như sau: + Ki-ốt, cửa hàng tại khu vực A: Có vị trí kinh doanh thuận lợi; + Ki-ốt, cửa hàng tại khu vực B: Có vị trí kinh doanh bình thường; + Ki-ốt, cửa hàng tại khu vực C: Có vị trí kinh doanh không thuận lợi.

Dịch vụ sử dụng diện tích đặt quầy hàng, sạp hàng trong nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái khác

Là quầy hàng, sạp hàng được bố trí trong phạm vi chợ theo thiết kế xây dựng chợ. Trong đó, quầy hàng, sạp hàng:

- Có diện tích sàn tối thiểu để bán hàng là 03m²;
- Có mái che;
- Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ;
- Đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy;
- Có mặt bằng không đọng nước;
- Không có tường bao cố định;
- Dành cho đối tượng kinh doanh thường xuyên;
- Được phân loại như sau:

+ Quầy hàng, sạp hàng khu vực A: Có vị trí kinh doanh thuận lợi;

+ Quầy hàng, sạp hàng khu vực B: Có vị trí kinh doanh bình thường;

+ Quầy hàng, sạp hàng khu vực C: Có vị trí kinh doanh không thuận lợi.

**Dịch vụ sử dụng diện tích
bán hàng ngoài trời**

- Sử dụng diện tích bán hàng ngoài trời (ngoài nhà chợ chính và các hạng mục công trình có mái) tính theo diện tích mét vuông (m^2) mặt sàn;
- Diện tích bán hàng ngoài trời thuộc phạm vi chợ đang hoạt động;
- Có mặt bằng không đọng nước;
- Có lối đi phù hợp với quy hoạch của chợ;
- Dành cho đối tượng kinh doanh không thường xuyên;
- Được phân loại như sau:
 - + Diện tích bán hàng có quy mô nhỏ: Dưới $01m^2$;
 - + Diện tích bán hàng có quy mô vừa: Từ $01m^2$ đến dưới $02m^2$;
 - + Diện tích bán hàng có quy mô lớn: Từ $02m^2$ trở lên.

**Các yêu cầu về chợ kinh doanh
thực phẩm TCVN 11856:2017**

Các yêu cầu
chung

Yêu cầu đối
với các cơ sở
kinh doanh
thực phẩm tại
chợ



Các yêu cầu chung

Tiêu chuẩn Quốc gia

TCVN 9211;2012 chợ tiêu chuẩn thiết kế chợ



1. Yêu cầu về vị trí, địa điểm
2. Yêu cầu về bố trí
3. Yêu cầu về thiết kế
4. Yêu cầu về hệ thống chiếu sáng
5. Yêu cầu về nước sử dụng trong chợ và hệ thống thoát nước
6. Yêu cầu về kho, khu vực bảo quản thực phẩm (nếu có)
7. Yêu cầu đối với khu bán gia cầm sống và khu giết mổ gia cầm (nếu có)
8. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy
9. Yêu cầu về vệ sinh môi trường
10. Yêu cầu về nhà vệ sinh
11. Yêu cầu khác



Yêu cầu đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm tại chợ



1. Yêu cầu chung đối với các cơ sở kinh doanh tại chợ
2. Đối với các cơ sở kinh doanh sản phẩm động vật
3. Đối với các cơ sở bán thủy hải sản tươi sống
4. Đối với cơ sở kinh doanh rau, củ, quả
5. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
6. Đối với các cơ sở kinh doanh các loại thực phẩm khô và các loại thực phẩm khác
7. Yêu cầu đối với người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm tại chợ
8. Yêu cầu truy xuất nguồn gốc



Yêu cầu về thiết kế



1. Chợ được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố, bảo đảm thời gian sử dụng tối thiểu là 5 năm.
2. Sàn khu vực buôn bán thực phẩm thoát nước tốt; không đọng nước và dễ làm vệ sinh.
3. Trần nhà, mái che, tường, cột làm bằng vật liệu bền, không bị dột, thấm nước; đảm bảo bậc chịu lửa tối thiểu bậc I, II đối với chợ kiên cố và bậc III đối với chợ bán kiên cố.



Yêu cầu chung đối với các cơ sở kinh doanh tại chợ



- Có biển hiệu ghi rõ tên mặt hàng kinh doanh; họ và tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ của chủ cơ sở kinh doanh thực phẩm.
- Thực hiện vệ sinh sạch sẽ khu vực kinh doanh thực phẩm và lối đi hay không gian xung quanh quầy hàng của mình (khu vực trước, sau, phía hai bên của quầy hàng).
- Trang bị đầy đủ, sử dụng thùng rác có nắp đậy, có biện pháp phân loại rác thải và thu dọn, vệ sinh hàng ngày.



Yêu cầu chung đối với các cơ sở kinh doanh tại chợ



-Có đủ trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm an toàn và được vệ sinh sạch sẽ phục vụ kinh doanh, bảo quản thực phẩm phù hợp với yêu cầu của nhà sản xuất và đặc thù sản phẩm kinh doanh.

-Thực phẩm sống được bày bán cách ly thực phẩm chín để tránh gây lây nhiễm chéo bằng thiết bị, dụng cụ bảo quản phù hợp.

- Sản phẩm thực phẩm không để chung với hàng hóa, hóa chất và những vật dụng có khả năng gây mất an toàn thực phẩm



Yêu cầu chung đối với các cơ sở kinh doanh tại chợ



- Bảo đảm sử dụng, kinh doanh chất phụ gia thực phẩm, chất tẩy rửa, chất diệt khuẩn, chất tiêu độc an toàn không làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của con người và không gây ô nhiễm môi trường; thuộc danh mục được phép sử dụng và không vượt quá giới hạn cho phép. Không sử dụng, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất tẩy rửa, chất diệt khuẩn, chất tiêu độc không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có thời hạn sử dụng.
- Không bày bán thực phẩm trực tiếp trên mặt sàn chợ.
- Thực phẩm kinh doanh tại chợ bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành.



**Xin trân trọng
cảm ơn!**

